

Số: 94/2025/QĐST-DS

Long Thuận, ngày 04 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 259/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Hồng L**, sinh năm 1963

Địa chỉ: Ấp T T 1, xã TĐ, tỉnh Đ Th.

- Bị đơn: Bà **Trần Thị G**, sinh năm 1959

Địa chỉ: Ấp L 3, xã Gi Th, tỉnh Đ Th.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị G có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Hồng L số tiền vay vốn còn nợ là 526.000.000 đồng (*Năm trăm hai mươi sáu triệu đồng*) và tiền lãi là 351.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi một triệu đồng*). Tổng cộng số tiền là 877.000.000 đồng (*Tám trăm bảy mươi bảy triệu đồng*). Thời gian trả vào ngày 30/01/2026 là hoàn tất nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn án phí cho bà Võ Thị Hồng Liên và bà Trần Thị Gợi do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh
- Đường sự;
- VKSND khu vực 2;
- THADS tỉnh ĐTh;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Bích Liễu